

CÔNG TY NƯỚC SẠCH HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

KỲ KẾ TOÁN TỪ 27/06/2015 ĐẾN 31/12/2015

Hà Nội, tháng 3 năm 2016

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG.....	1
1. Thông tin khái quát.....	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	2
4. Định hướng phát triển.....	3
5. Các rủi ro.....	4
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG KỲ.....	4
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	4
2. Tổ chức và nhân sự.....	5
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	8
4. Tình hình tài chính.....	8
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	9
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....	9
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	9
2. Tình hình tài chính.....	10
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	10
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	10
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	10
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	11
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.....	11
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	11
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	11
1. Hội đồng quản trị.....	11
2. Ban Kiểm soát.....	13
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	14
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	15
1. Đơn vị kiểm toán.....	15
2. Ý kiến kiểm toán.....	15
3. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	15



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI
Từ 27/06/2015 đến 31/12/2015

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100106088 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 05 tháng 10 năm 1996, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 26 tháng 06 năm 2015.
- Vốn điều lệ: 568.000.000.000 đồng (Năm trăm sáu tám tỷ đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 568.000.000.000 đồng (Năm trăm sáu tám tỷ đồng).
- Địa chỉ: Km 01 đường Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại: 04.38750394
- Số fax: 04.38750396
- Website: www.hawater.com.vn
- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Nước sạch số 2 Hà Nội tiền thân là Công ty kinh doanh nước sạch số 2 Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 2882/QĐ-UB ngày 31/8/1996 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội trên cơ sở Xí nghiệp KDNS Gia Lâm thuộc Công ty nước sạch Hà Nội và tiếp nhận dự án cấp nước Gia Lâm do Chính phủ hai nước Việt Nam - Nhật Bản đầu tư xây dựng.

Tháng 7/2010, thực hiện Quyết định số 3464/QĐ-UBND ngày 13/7/2010 của UBND Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty Kinh doanh nước sạch số 2 Hà Nội thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Công ty đi vào hoạt động theo Luật doanh nghiệp với loại hình trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ tháng 01/2011.

Ngày 08/6/2015, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2588/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty TNHH MTV Nước sạch số 2 Hà Nội thành Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội, với nhiệm vụ khai thác sản xuất, cung cấp nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt và sản xuất phát triển kinh tế xã hội của các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn.

Ngày 26 tháng 06 năm 2015, Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0100106088 đăng ký thay đổi lần 4.

Ngày 12 tháng 10 năm 2015, Ủy ban chứng khoán nhà nước có công văn số 6412/UBCK-QLPH chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng của Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

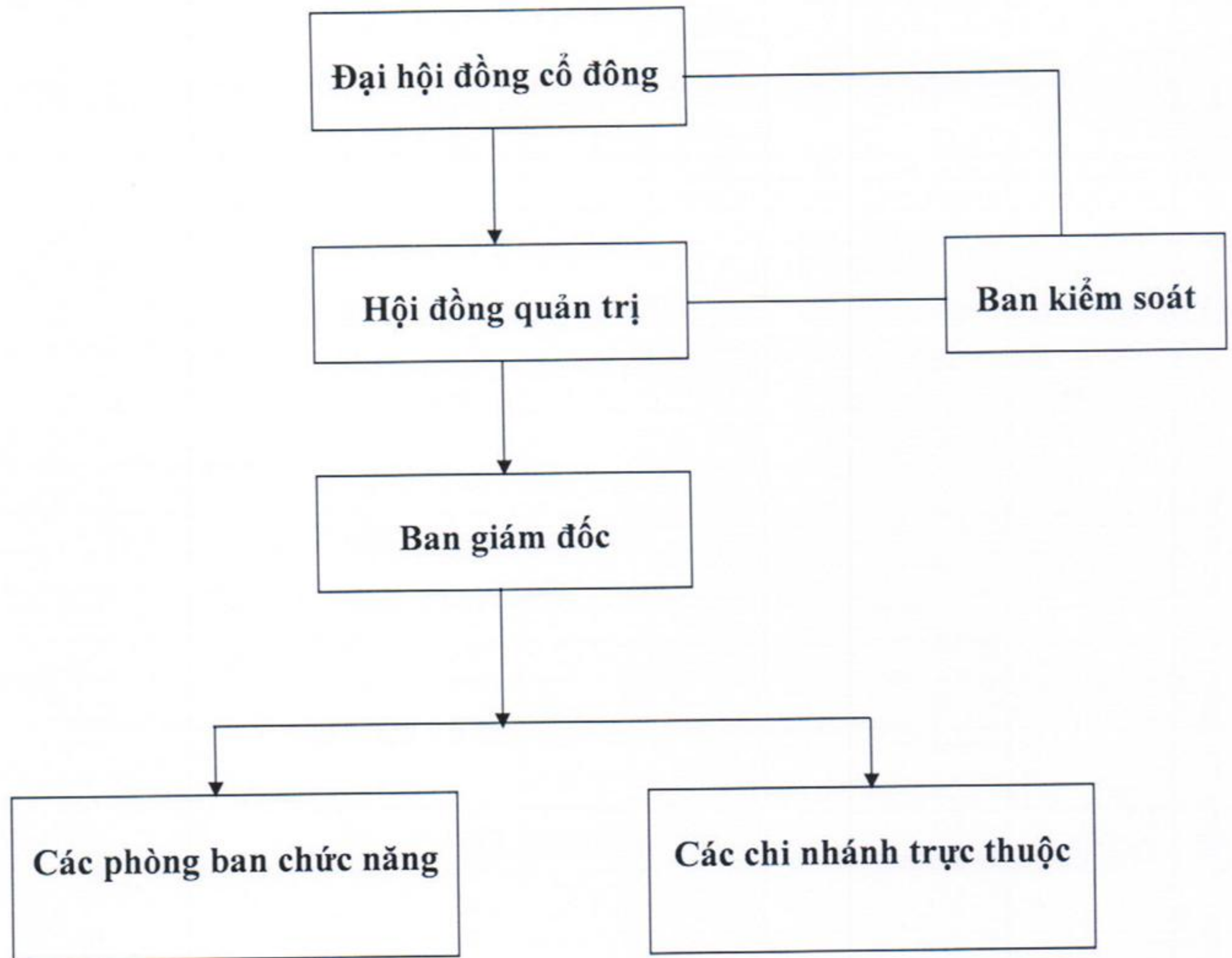
- Ngành nghề kinh doanh: Khai thác, xử lý và cung cấp nước, tư vấn thi công xây lắp các công trình cấp nước.
- Địa bàn kinh doanh: Quận Long Biên, Huyện Gia Lâm, Huyện Đông Anh, Huyện Sóc Sơn, Huyện Mê Linh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị

- + Đại hội đồng cổ đông: gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
- + Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- + Ban kiểm soát: thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- + Giám đốc Công ty: là người đại diện theo pháp luật của Công ty; chịu trách nhiệm điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị.
- + Phó giám đốc Công ty: Các phó giám đốc Công ty giúp việc cho Giám đốc Công ty điều hành mọi hoạt động của Công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.
- + Các phòng, ban chức năng: Các phòng ban chức năng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho giám đốc Công ty theo chức năng, nhiệm vụ và phối hợp với các chi nhánh trực thuộc thực hiện kế hoạch chung của Công ty.
- + Các chi nhánh trực thuộc: Các chi nhánh trực thuộc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD của Công ty.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc, Phó Giám đốc và 05 phòng, ban chức năng, 04 đơn vị trực thuộc:
 - 1. Phòng Tổ chức - hành chính
 - 2. Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
 - 3. Phòng Tài chính - Kế toán
 - 4. Phòng Kinh doanh
 - 5. Ban quản lý dự án
 - 1. Xí nghiệp KDNS Gia Lâm
 - 2. Xí nghiệp KDNS Đông Anh
 - 3. Xí nghiệp TVKS Thiết kế
 - 4. Xí nghiệp Xây lắp

b. Mô hình quản lý



4. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Huy động mọi nguồn vốn đầu tư để mở rộng sản xuất, kinh doanh.
- Mở rộng phạm vi cấp nước, tăng số lượng các hộ dân khu vực nông thôn ven đô được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước của Công ty.
- Đảm bảo dịch vụ cấp nước ngày một tốt hơn, tiến đến cấp nước an toàn phục vụ nhân dân cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn phía bắc thủ đô Hà Nội.
- Doanh thu, lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước, ổn định và từng bước tăng thu nhập cho người lao động.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Công ty xác định tập trung tối đa nguồn lực cho ngành nghề chính là sản xuất và cung cấp nước sạch, cụ thể:

- Tập trung đầu tư cho phát triển nguồn: nâng công suất khai thác và sử lý nước cấp tại các trạm cục bộ để chủ động đáp ứng nhu cầu dùng nước tăng thêm của khách hàng hiện có, đồng thời cấp nguồn nước cho các khách hàng tại các khu vực mới.
- Tập trung đầu tư phát triển mạng: mở rộng phạm vi bao phủ của hệ thống cấp nước công ty đang quản lý (mạng lưới đường ống cấp nước truyền tải, phân phối, dịch vụ), phù

hợp với quy hoạch cấp nước thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng phê duyệt tại quyết định số 499/QĐ-TTg ngày 21/3/2013.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Công ty xác định duy trì cấp nước ổn định và từng bước tăng dần tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung do công ty cung cấp để nâng cao đời sống người dân, góp phần ổn định tình hình xã hội trên địa bàn các quận huyện phía bắc thủ đô.

5. Các rủi ro

Dự kiến nguồn khai thác nước tại các Nhà máy nước sẽ tiếp tục bị suy giảm dẫn đến giảm sản lượng nước cấp, trong khi nhu cầu tiêu thụ nước ngày càng tăng cao đặc biệt là các tháng mùa hè 2016, dẫn đến một số khu vực dịch vụ cấp nước không đảm bảo, một số địa bàn có nguy cơ thiếu nước cục bộ, tác động tiêu cực đến một số chỉ tiêu hoạt động SXKD của Công ty, như sản lượng nước thương phẩm, tỷ lệ nước thu được tiền, doanh thu tiền nước...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG KỲ

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

– Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ:

- + Tổng doanh thu đạt 175.304 triệu đồng, vượt 21% so với kỳ từ 01/01/2015 đến 26/06/2015
- + Lợi nhuận trước thuế đạt 7.528 triệu đồng, vượt 120% so với kỳ từ 01/01/2015 đến 26/06/2015.

– Công tác sản xuất kinh doanh trong kỳ:

Những mặt đã đạt được:

Năm 2015, Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo Thành phố, các Sở ngành và lãnh đạo Công ty Nước sạch Hà Nội, sự phối kết hợp tốt với chính quyền địa phương và sự đoàn kết, nhất trí cao của tập thể CBCNV, mặc dù khối lượng công việc phải thực hiện rất lớn song Công ty Nước sạch số 2 Hà Nội đã nỗ lực phấn đấu và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao cụ thể:

- Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất và cung cấp nước sạch trên địa bàn phía bắc Hà Nội với dịch vụ cấp nước an toàn ổn định.
- Hoàn thành nhiệm vụ Cổ phần hóa Công ty.
- Thực hiện tốt thí điểm dịch vụ công cấp nước.
- Tham gia tích cực và đóng góp thiết thực vào phong trào thi đua của Công ty NSHN,

Chi hội cấp nước Miền bắc, Hội hữu nghị Việt Nhật Thành phố Hà Nội đời sống CBCNV được duy trì ổn định, thực hiện tốt mọi chế độ với người lao động, thu nộp ngân sách đầy đủ, đúng quy định.

Thông qua kết quả SXKD đã đạt được, Công ty nước sạch số 2 Hà Nội đã được UBND Thành phố tặng bằng khen “Là điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước” và bằng khen “Đã có thành tích thực hiện đề án thí điểm thực hiện cơ chế một cửa trong việc cung cấp dịch vụ cấp nước”; Công ty được Công ty NSHN tặng giấy khen: “Là điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2010-2015”. Công đoàn Công ty được Công đoàn ngành Xây dựng Hà Nội công nhận là “Công đoàn cơ sở thành viên xuất sắc” và nhiều danh hiệu khác. Đoàn thanh niên Công ty được Đoàn khối Doanh nghiệp Hà Nội tặng giấy khen Liên chi đoàn có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm 2015.

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Các chứng khoán khác do công ty phát hành
1.	Đặng Ngọc Hải	Ngày sinh: 16/06/1968 Nơi sinh: Quảng thanh, Thủy Nguyên, Hải phòng Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 201 Nhà A1, TT Phương Mai, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội Nơi ở hiện nay: 201 Nhà A1, TT Phương Mai, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện tử tin học Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị	22 %	
2.	Nguyễn Hữu Thắng	Ngày sinh: 19/06/1957 Nơi sinh: Xã Tây Tựu, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội Quê quán: Xã Tây Tựu, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 12 ngách 95 Xã Đàn 2, Phường Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội Nơi ở hiện nay: Số 12 ngách 95 Xã Đàn 2, Phường Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội Trình độ chuyên môn nghiệp	20,7458%	

		vụ: Kỹ sư xây dựng ngành Cấp thoát nước Chức vụ: Giám đốc Công ty - Thành viên Hội đồng quản trị		
3.	Dương Quốc Tuấn	Ngày sinh: 19/02/1964 Nơi sinh: Hà Nội Quê quán: Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 28 Nguyễn Trường Tộ, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Hà Nội Nơi ở hiện nay: 16/22, Phố Tân Thụy, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Kỹ sư xây dựng ngành Cấp thoát nước- Môi trường nước Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty – Thành viên Hội đồng quản trị	18.0796%	
4.	Trần Thị Phương Thảo	Ngày sinh: 03/10/1974 Nơi sinh: Hà Nội Quê quán: Xã Văn Bình, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 302 nhà 17T8 Đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân- Hà Nội Nơi ở hiện nay: 302 nhà 17T8 Đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Kỹ sư kinh tế Xây dựng Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty – Thành viên Hội đồng quản trị	18,0711%	
5.	Tạ Kỳ Hưng	Ngày sinh: 15/03/1975 Nơi sinh: Hà Nội Quê quán: Tiên Tân, Duy Tiên, Hà Nam Nơi đăng ký hộ khẩu thường	18,0592%	

		trú: 12/25 ngõ Thông Phong, phường Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội Nơi ở hiện nay: 12/25 ngõ Thông Phong- phường Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Thạc sỹ Địa chất thủy văn Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty – Thành viên Hội đồng quản trị		
6.	Kiều Thị Hạp	Ngày sinh: 05/12/1963 Nơi sinh: Xã Tượng Lĩnh , Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam Quê quán: Xã Tượng Lĩnh , Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ 02 tầng 5 Nhà A, Chung cư số 6 Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội Nơi ở hiện nay: Căn hộ 02 tầng 5 Nhà A, Chung cư số 6 Đội Nhân, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân kinh tế - ngành Kế toán doanh nghiệp Chức vụ: Kế toán trưởng – Trưởng phòng Tài chính – Kế toán	0,0706%	

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 464 người
- Chính sách đối với người lao động:
 - + Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo qui định của pháp luật, xây dựng cơ chế tiền lương, tiền thưởng phù hợp, tạo động lực thúc đẩy tăng năng xuất lao động, đảm bảo tiền lương và thu nhập ổn định cho người lao động.
 - + Công ty tăng cường đầu tư nguồn nhân lực: thường xuyên tổ chức cho CBCNV học tập các chế độ chính sách mới của Nhà nước, đào tạo tay nghề bậc thợ, chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức các buổi tọa đàm, chuyên đề để nâng cao nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ, đóng góp ý kiến, giải pháp để nâng cao chất lượng lao động, thực hiện tốt kế hoạch SXKD của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Thực hiện đầu tư cho các công trình thi công cấp nước, mua sắm tài sản và cải tạo sửa chữa cùng cố cơ sở vật chất của Công ty trong năm 2015 là : 58.228 triệu đồng. Trong đó 6 tháng cuối năm thực hiện : 34.902 triệu đồng, cụ thể:

- Các công trình thi công cấp nước: 33.997 triệu đồng
- Mua sắm tài sản: 905 triệu đồng
- Cải tạo sửa chữa cùng cố cơ sở vật chất: 0 đồng.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Từ 01/01/2015 đến 26/06/2015	Từ 27/06/2015 đến 31/12/2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.118.226	1.099.955	-2%
Doanh thu thuần	145.157	175.304	+21%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	869	5.013	477%
Lợi nhuận khác	2.558	2.514	-2%
Lợi nhuận trước thuế	3.427	7.528	120%
Lợi nhuận sau thuế	2.674	5.872	120%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		50%	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Từ 01/01/2015 đến 26/06/2015	Từ 27/06/2015 đến 31/12/2015	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	2.24	1.51	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSNH - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2.11	1.41	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.49	0.48	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.97	0.93	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u>	10	14,55	

Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.13	0.16	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1.84%	3.35%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.47%	1.03%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.24%	0.53%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.6%	2.86%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 56.800.000 cổ phần
- Loại cổ phần : phổ thông
- Tổng giá trị theo mệnh giá : 568.000.000.000 đồng (Năm trăm sáu tám tỷ đồng)
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: không có

b. Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông cá nhân	1.908.600	3.36%
Cổ đông tổ chức	54.891.400	96.64%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không thay đổi

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Hiện nay, Công ty không sở hữu cổ phiếu quỹ. Từ 27/06/2015 đến 31/12/2015 Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Từ thời điểm 27/06/2015 đến 31/12/2015 Công ty bắt đầu hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, mặc dù còn rất nhiều khó khăn, thách thức nhưng bằng sự đoàn kết nhất trí, nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV đã giúp cho Công ty hoàn thành và vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra và tăng so với thời kỳ từ 01/01/2015 đến 26/06/2015. Cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt: 175.304 triệu đồng tăng 21% so với thời điểm từ 01/01/2015 đến 26/06/2015.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 7.528 triệu đồng tăng 120% so với thời điểm từ 01/01/2015 đến 26/06/2015.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 5.872 triệu đồng tăng 120% so với thời điểm từ 01/01/2015 đến 26/06/2015.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2015 giảm 2% so với thời điểm ngày 26/06/2015, là do thời điểm từ 01/01/2015 đến 26/06/2015 có tiền thu từ cổ phần hóa dẫn đến tổng tài sản thời điểm 26/06/2015 tăng so với thời điểm 31/12/2015.

b. Tình hình nợ phải trả

- Tổng nợ phải trả tại ngày 31/12/2015 là 526.084 triệu đồng giảm 4.4% so với thời điểm ngày 27/06/2015.

- Khả năng thanh toán của doanh nghiệp thể hiện năng lực về tài chính có được để đáp ứng nhu cầu thanh toán các khoản nợ. Hệ số thanh toán ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2015 là $1.51 > 1$ cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn của doanh nghiệp an toàn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Kiện toàn lại bộ máy tổ chức, mô hình tổ chức theo hướng phân cấp ủy quyền sâu, cụ thể chi tiết đối với các chi nhánh trực thuộc, tăng cường công tác tham mưu của các phòng, ban chuyên môn tăng tính hiệu quả trong công tác quản lý điều hành.

- Đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ, bổ nhiệm một số vị trí chủ chốt của Công ty đẩy mạnh công tác quản lý điều hành, xây dựng quy chế tiền lương thu nhập có thưởng phạt cụ thể gắn trách nhiệm với kết quả thực hiện công việc.

- Đầu tư trang bị các phần mềm tin học hỗ trợ công tác quản lý, kiểm soát công việc, tăng năng suất lao động, chất lượng hiệu quả công việc.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Kế hoạch một số chỉ tiêu chính năm 2016

+ Doanh thu	: 333.408.933.157 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	: 6.340.143.708 đồng
+ Cổ tức dự kiến	: 50% Lợi nhuận sau thuế.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định pháp luật đối với loại hình hiện tại của Công ty, các quy định của pháp luật về môi trường đối với sản phẩm của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hoạt động của Ban Giám đốc Công ty tuân thủ các quy định pháp luật đối với loại hình hiện tại của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục xây dựng các quy định, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, thực hiện các quy định của pháp luật đối với Công ty cổ phần đại chúng quy mô lớn.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Thành viên độc lập/thành viên không điều hành/ thành viên khác
1.	Đặng Ngọc Hải	Chủ tịch HĐQT	22 %	Không điều hành
2.	Nguyễn Hữu Thắng	Thành viên HĐQT	20,7458%	Điều hành
3.	Dương Quốc Tuấn	Thành viên HĐQT	18.0796%	Điều hành
4.	Trần Thị Phương Thảo	Thành viên HĐQT	18,0711%	Điều hành
5.	Tạ Kỳ Hưng	Thành viên HĐQT	18,0592%	Điều hành

* Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nắm giữ tại Công ty khác

Tên Công ty: Công ty cổ phần nước tinh khiết Hà Nội

Địa chỉ: Số 461 - Đội Cấn – Ba Đình – Hà Nội

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Thành viên độc lập/thành viên không điều hành/ thành viên khác
1.	Đặng Ngọc Hải	Chủ tịch HĐQT	21,76%	Không điều hành

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hiện tại Công ty không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ để thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều được tiến hành đúng thủ tục, những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp đều thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật. Việc thảo luận, biểu quyết được thực hiện công khai, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty: Ban kiểm soát nhận thấy các thành viên Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ. Trong năm 2015, các cuộc họp Hội đồng quản trị Trưởng ban kiểm soát cũng được cùng tham dự và có ý kiến trực tiếp tới các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban kiểm soát.

Vấn đề công bố thông tin, báo cáo quản trị định kỳ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo các thông tin hoạt động đều được công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư.

Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty tuân thủ các quy định pháp luật đối với loại hình hiện tại của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp, cụ thể:

+ Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 22/7/2015 về thống nhất thông qua dự kiến tiến độ các bước tiếp theo để hoàn tất việc chuyển doanh nghiệp thành Công ty cổ phần, xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định quản trị trong giai đoạn chuyển tiếp từ loại hình doanh nghiệp TNHH MTV sang công ty cổ phần. Kết quả cuộc họp được biểu quyết nhất trí thông qua 100% .

+ Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 22/7/2015 về nguyên tắc nghiên cứu đầu tư mua trạm xử lý và cung cấp nước sạch tại cụm công nghiệp dệt may Nguyên Khê, huyện Đông Anh (trạm cấp nước Nguyên Khê). Kết quả cuộc họp được biểu quyết nhất trí thông qua 100% .

+ Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 08/10/2015 về thông qua quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020; xây dựng các quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Thông tư 121/2012/TT-BTC; thông qua các nội dung của đề án thành lập mới và báo cáo thành lập lại các đơn vị trực thuộc Công ty; thông qua báo cáo đề xuất tiếp nhận quản lý sau đầu tư và phối hợp đầu tư cấp nước xã Văn Đức, huyện Gia Lâm; thông qua các nội dung công việc tiếp tục triển khai trong quý IV năm 2015. Kết quả cuộc họp được biểu quyết nhất trí thông qua 100%.

+ Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 07/12/2015 về tổ chức lễ bàn giao giữa doanh nghiệp cổ phần hóa và công ty cổ phần; rà soát, xây dựng mới và điều chỉnh các quy chế, cơ chế, quy định về quản trị của Công ty áp dụng cho công ty cổ phần; tổ chức thực hiện cơ cấu, mô hình tổ chức của Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/5/2015; Công tác xây dựng kế hoạch SXKD năm 2016, Công tác đầu tư, chế độ thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Kết quả cuộc họp được biểu quyết nhất trí thông qua 100%.

+ Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 24/12/2015 về Tiếp nhận vốn và tài sản của dự án “Xây dựng hệ thống cấp nước cho thị trấn Yên Viên và khu vực Bắc Đuống Gia Lâm”; Tiếp nhận nghĩa vụ trong Hợp đồng vay vốn; Hợp đồng thế chấp tài sản đối với khoản vay trung dài hạn đầu tư dự án từ Công ty Nước sạch Hà Nội. Kết quả cuộc họp được biểu quyết nhất trí thông qua 100%.

+ Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 31/12/2015 về thống nhất thông qua Hệ thống thang bảng lương Công ty cổ phần; thông qua quy định về công bố thông tin của Công ty cổ phần; thông qua đề án thành lập mới và thành lập lại các chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội; Về công tác đầu tư; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2015. Kết quả cuộc họp được biểu quyết nhất trí thông qua 100%.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Bà Trần Thị Ngọc Bích	Trưởng ban	0.0155%
2	Ông Quách Mạnh Cường	Thành viên	0.0074%
3	Bà Đặng Thu Hải	Thành viên	không

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Đánh giá hoạt động của ban kiểm soát

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật; Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị theo quy định. Chủ động thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, các quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

Từ tháng 8 năm 2015 đến nay, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát theo các nội dung chính sau:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Giám Đốc Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh theo quý, năm của Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý IV và năm 2015 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành.

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty cổ phần đại chúng quy mô lớn theo quy định của pháp luật.

- Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Ngày, tháng	Số thành viên tham gia	Nội dung chính
1	04/06/2015	3/3	Bầu Trưởng ban kiểm soát
2	24/08/2015	3/3	Hoàn thiện công tác tổ chức của Ban kiểm soát; Rà soát, xây dựng hệ thống cơ sở pháp lý để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát;
3	22/10/2015	3/3	Rà soát, thống nhất dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát; Kế hoạch hoạt động quý IV/2015 của Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Thù lao, các khoản lợi ích

- Tổng mức thù lao do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thanh toán các khoản chi phí trang thiết bị văn phòng, đi lại... khi thực hiện trách nhiệm của mình.

- Kinh phí thù lao của HĐQT và BKS năm 2015 :
 - + Kinh phí thù lao được phép chi: 196.000.000 đồng.
 - + Kinh phí thù lao đã chi (80%): 156.800.000 đồng.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty hoạt động loại hình công ty cổ phần từ 27/6/2015 đến 31/12/2015 mới được nửa năm. Trong khoảng thời gian trên, Công ty đã tập trung, cố gắng xây dựng một số các quy định chính về quản trị Công ty, đảm bảo cho Công ty hoạt động ổn định.

Trong thời gian tới (Đến trước 26/9/2016), Công ty sẽ hoàn thiện các quy định còn lại về quản trị Công ty theo quy định.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Đơn vị kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam

Địa chỉ: Số 160 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, Thanh Xuân, TP Hà Nội.

2. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 27/06/2015 đến 31/12/2015, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Xem đầy đủ chi tiết trên website : www.hawater.com.vn

GIÁM ĐỐC CÔNG TY


Nguyễn Hữu Thắng